

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: **38/2021/HS-ST**

Ngày: 18/05/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Đình Thanh**.

*Thẩm phán:* Bà **Lê Thị Hiền**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Mai Gia Cát**

Ông **Trần Hữu Lý**

Bà **Ngô Mỹ Châu**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thúy Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:**  
Ông **Nguyễn Đăng Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2021/TLST-HS ngày 26/04/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 29/04/2021, đối với bị cáo:

**Trần Công N**, sinh năm: 1989, tại: Nghệ An; Trú tại: Xóm 05 (13), xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công C, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; Vợ Trần Thị L, sinh năm 1990 và các con Trần Hải Đ, sinh năm 2016, Trần Hoàng P, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/09/2020 đến ngày 01/12/2020 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

\* Người bị hại: Ông **Đặng Đức D** – Sinh năm: 1965; Trú tại: Đường M, thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

\* Người làm chứng:

1. Bà **Phạm Thị Xuân T** – Sinh năm: 1973; trú tại: Đường M, thôn T, xã P, T, Khánh Hòa. (Có mặt)

2. Anh **Đặng Ngọc P** – Sinh năm: 1996; trú tại: Đường M, thôn T, xã P, T, Khánh Hòa. (Có mặt)

3. Anh **Nguyễn Trọng H** – Sinh năm: 1995; trú tại: Thôn C, xã T, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công N, Đặng Đức D, Phạm Thị Xuân T và Đặng Ngọc P là công nhân xây dựng tại Công trình xây dựng tầng 20, địa chỉ: Đường V, phường T, thành phố T, Khánh Hòa, N thuộc tổ đóng lát gạch men còn D, T và P thuộc tổ xây tô trát nền. Khoảng 09<sup>h</sup>30' ngày 29/04/2020, trong khi lấy vật liệu xây dựng thì giữa Trần Công N và chị Phạm Thị Xuân T xảy ra mâu thuẫn. Trần Công N đã dùng tay xô chị T ngã nên anh D và P đến can ngăn. Lúc này Trần Công N đi vào khu vực để dụng cụ xây dựng gần đó, lấy 01 (một) búa dạng rìu bằng kim loại cán gỗ dài 35cm đuổi đánh P, anh D thấy vậy đến can thì bị N đứng đối diện, cầm rìu trên tay chém 01 (một) phát từ trên xuống đầu của anh D, trúng vào vùng chính mũi gây gãy xương chính mũi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 259/TgT ngày 19 tháng 08 năm 2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Đặng Đức D bị gãy xương chính mũi, tỷ lệ thương tích bị tổn thương là 08%.

Theo Cáo trạng số 06/CT-VKSKH-P1 ngày 18 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Trần Công N về tội “*Giết người*” theo điểm n Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Trần Công N từ 06 (sáu) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Công N đã bồi thường số tiền 14.000.000đ (*Mười bốn triệu đồng*) cho người bị hại Đặng Đức D. Tại phiên tòa ông Đặng Đức D không yêu cầu bị cáo Trần Công N bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo Trần Công N từ chối Luật sư Lê Văn T là người bào chữa cho bị cáo và từ chối việc Tòa án chỉ định người bào chữa cho bị cáo. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại Điều 77 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Công N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được xét hỏi tại phiên tòa.

[3] Do mâu thuẫn nhỏ nhất trong công việc làm công nhân xây dựng. Bị cáo Trần Công N đã cầm rìu chém 01 (một) phát từ trên xuống đầu của anh Đặng Đức D, trúng vào vùng chính mũi gây gãy xương chính mũi, với tỷ lệ thương tích

bị tổn thương là 08%. Hành vi của bị cáo Trần Công N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt được quy định tại Điều 15 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Do đó, Cáo trạng số 15/CT-VKSKH-P2 ngày 08 tháng 08 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Trần Công N về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên xem xét và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để bị cáo an tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa người bị hại ông Đặng Đức D không có yêu cầu gì thêm về vấn đề bồi thường đối với bị cáo Trần Công N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) búa dạng rìu, cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại (*mài đẹp*) dài 35cm;

+ 01 (một) mũ vải lưới trai bằng vải màu xám có thêu chữ nổi màu đen “*ARMANI*” phần trước mũ có vết máu và 01 đường “*hằn*” dài 3cm ở giữa lưới trai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa ngày 17/03/2021).

[9] *Về án phí*: Bị cáo Trần Công N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự 2015; Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đối với bị cáo Trần Công N.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

\* *Xử phạt*:

Bị cáo **Trần Công N 06 (sáu) năm** tù về tội “*Giết người*” nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 18/09/2020 đến ngày 01/12/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

*Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại ông Đặng Đức D không có yêu cầu gì thêm về vấn đề bồi thường đối với bị cáo Trần Công N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) búa dạng rìu, cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại (mài đẹp) dài 35cm;

+ 01 (một) mũ vải lưới trai bằng vải màu xám có thêu chữ nổi màu đen “ARMANI” phần trước mũ có vết máu và 01 đường “hằn” dài 3cm ở giữa lưới trai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa ngày 17/03/2021).

*Về án phí:* Bị cáo Trần Công N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I -TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Đình Thanh**